

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP: PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH VIỆC LÀM CỦA SINH VIÊN TỐT NGHIỆP TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI

Trần Văn Anh, Nguyễn Thị Anh Hoa
Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tóm tắt: Bài báo này trình bày một phân tích toàn diện về thực trạng tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong giai đoạn từ 2022-2024. Nghiên cứu được thực hiện dựa trên việc tổng hợp và phân tích dữ liệu thứ cấp từ các báo cáo khảo sát việc làm chính thức của nhà trường. Các khía cạnh chính được đánh giá bao gồm tỷ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp, phân bổ khu vực làm việc của sinh viên, mức độ phù hợp giữa ngành học và công việc thực tế, cũng như những khó khăn và thách thức mà sinh viên phải đối mặt trên thị trường lao động. Kết quả phân tích cho thấy tỷ lệ sinh viên có việc làm của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội duy trì ở mức cao và ổn định, phản ánh hiệu quả của công tác đào tạo và sự phù hợp của các ngành học với nhu cầu xã hội. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra những thách thức đáng kể liên quan đến sự phù hợp ngành nghề và mức thu nhập khởi điểm của một bộ phận sinh viên. Từ đó, bài báo đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao khả năng đáp ứng công việc của sinh viên sau khi ra trường, góp phần cải thiện chất lượng đào tạo và định hướng nghề nghiệp.

Từ khóa: Chất lượng đào tạo; khảo sát việc làm; thị trường lao động; tỷ lệ có việc làm; việc làm sinh viên.

Nhận bài ngày 15.9.2025; gửi phản biện, chỉnh sửa, duyệt đăng ngày 26.11.2025
Liên hệ tác giả: Trần Văn Anh; email: anhtv@daihocthudo.edu.vn

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, thị trường lao động Việt Nam nói chung và thế giới nói riêng đang chứng kiến những thay đổi nhanh chóng và sâu sắc. Vấn đề việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp luôn là một trong những mối quan tâm hàng đầu, không chỉ đối với bản thân người học mà còn đối với các cơ sở giáo dục đại học, các Nhà hoạch định chính sách và toàn xã hội [1]. Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp không chỉ là thước đo phản ánh chất lượng và hiệu quả của công tác đào tạo mà còn là yếu tố then chốt quyết định sự phát triển bền vững của nguồn nhân lực quốc gia [2].

Thực tế cho thấy, mặc dù tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm ở Việt Nam thường được báo cáo ở mức cao, nhưng vẫn còn tồn tại những thách thức đáng kể như tình trạng thất nghiệp cục bộ, việc làm không đúng chuyên ngành đào tạo, hoặc mức thu nhập chưa tương xứng với kỳ vọng và năng lực [3, 4]. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết cho các trường đại học phải liên tục rà soát, đánh giá và điều chỉnh chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy để đảm bảo sinh viên được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết, đáp ứng tốt nhất nhu cầu ngày càng cao của thị trường lao động.

Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, với vai trò là một cơ sở giáo dục đại học trọng điểm của Thủ đô, luôn ý thức được tầm quan trọng của việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Việc theo dõi và đánh giá tình hình việc làm của sinh viên sau khi ra trường là một hoạt động thường niên và cần thiết. Các báo cáo khảo sát việc làm cung cấp dữ liệu quý giá,

giúp Nhà trường có cái nhìn khách quan về hiệu quả đào tạo, từ đó đưa ra các điều chỉnh phù hợp về chương trình, phương pháp giảng dạy, hoạt động hỗ trợ sinh viên và định hướng nghề nghiệp. Bài báo này được thực hiện nhằm mục đích phân tích một cách toàn diện tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong ba năm gần đây (2022, 2023, 2024). Thông qua việc làm rõ những kết quả đạt được, những hạn chế còn tồn tại và đề xuất các giải pháp thiết thực, chúng tôi nghiên cứu và kỳ vọng sẽ đóng góp vào việc nâng cao khả năng đáp ứng công việc của sinh viên trong tương lai, góp phần vào sự phát triển chung của Nhà trường và xã hội.

2. NỘI DUNG

2.1. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1.1. Một số khái niệm liên quan

Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp: Khái niệm này đề cập đến tổng thể các chỉ số định lượng và định tính phản ánh trạng thái nghề nghiệp của sinh viên trong một khoảng thời gian nhất định (thường là 6 tháng hoặc 12 tháng) sau khi hoàn thành chương trình học và nhận bằng tốt nghiệp. Các chỉ số quan trọng bao gồm tỷ lệ có việc làm, tỷ lệ thất nghiệp, tỷ lệ làm việc đúng ngành đào tạo, tỷ lệ làm việc liên quan hoặc không liên quan đến ngành, khu vực làm việc (Nhà nước, tư nhân, tự tạo việc làm, có yếu tố nước ngoài), mức thu nhập bình quân và thời gian trung bình để tìm được việc làm đầu tiên. Việc đánh giá toàn diện các chỉ số này giúp các trường đại học và các Nhà hoạch định chính sách hiểu rõ hơn về hiệu quả của hệ thống giáo dục trong việc chuẩn bị nguồn nhân lực cho thị trường lao động [5].

Tỷ lệ có việc làm: Đây là một chỉ số cơ bản và quan trọng, được tính bằng tỷ lệ phần trăm sinh viên tốt nghiệp đã tìm được việc làm (bao gồm cả việc làm toàn thời gian, bán thời gian, làm đúng ngành, liên quan ngành hoặc không liên quan ngành) trên tổng số sinh viên phân hồi khảo sát. Tỷ lệ này thường được sử dụng để đánh giá sơ bộ về khả năng tìm việc của sinh viên và mức độ đáp ứng của đào tạo đối với nhu cầu thị trường. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng tỷ lệ có việc làm cao không đồng nghĩa với việc làm chất lượng cao hoặc phù hợp với chuyên môn [3].

Sự phù hợp giữa ngành học và công việc: Khái niệm này đánh giá mức độ tương đồng và liên kết giữa kiến thức, kỹ năng chuyên môn mà sinh viên được trang bị trong quá trình học tập tại trường đại học với yêu cầu thực tế của vị trí công việc mà họ đang đảm nhiệm. Sự phù hợp này có thể được xem xét ở nhiều cấp độ: làm đúng chuyên ngành đào tạo, làm việc trong lĩnh vực liên quan đến ngành học, hoặc làm việc trong lĩnh vực hoàn toàn không liên quan. Mức độ phù hợp cao cho thấy hiệu quả của chương trình đào tạo và sự định hướng nghề nghiệp tốt, trong khi mức độ phù hợp thấp có thể chỉ ra sự mất cân đối giữa cung và cầu lao động, hoặc sự thiếu hụt các kỹ năng cần thiết mà Nhà trường chưa cung cấp đủ [4].

Kỹ năng mềm: Bên cạnh kiến thức chuyên môn, kỹ năng mềm (soft skills) ngày càng được các Nhà tuyển dụng đánh giá cao và coi là yếu tố then chốt cho sự thành công trong công việc. Các kỹ năng mềm bao gồm giao tiếp hiệu quả, khả năng làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, khả năng thích ứng, quản lý thời gian và đạo đức nghề nghiệp. Giáo dục đại học có vai trò quan trọng trong việc rèn luyện và phát triển những kỹ năng này cho sinh viên, giúp họ không chỉ tìm được việc làm đúng chuyên ngành mà còn có cơ hội thăng tiến trong sự nghiệp [6, 7].

2.1.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu này sử dụng phương pháp nghiên cứu định lượng, dựa trên dữ liệu thứ cấp từ các báo cáo khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học Thủ đô Hà Nội các năm 2022, 2023 và 2024. Cụ thể:

Thu thập dữ liệu: Dữ liệu chính được trích xuất bao gồm tổng số sinh viên tốt nghiệp, tổng số sinh viên phản hồi tỷ lệ có việc làm, phân bổ khu vực làm việc (Nhà nước, tư nhân, tự tạo việc làm, có yếu tố nước ngoài), phản hồi về kiến thức/ kỹ năng và phân bổ mức thu nhập.

Phòng vấn có chủ đích: Phương pháp này được sử dụng để thu thập các phản hồi định tính từ sinh viên đã tốt nghiệp. Thông qua các cuộc phỏng vấn này, nghiên cứu có thể xác định những mong muốn và kỳ vọng của người học, từ đó cung cấp thêm căn cứ để đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường lao động.

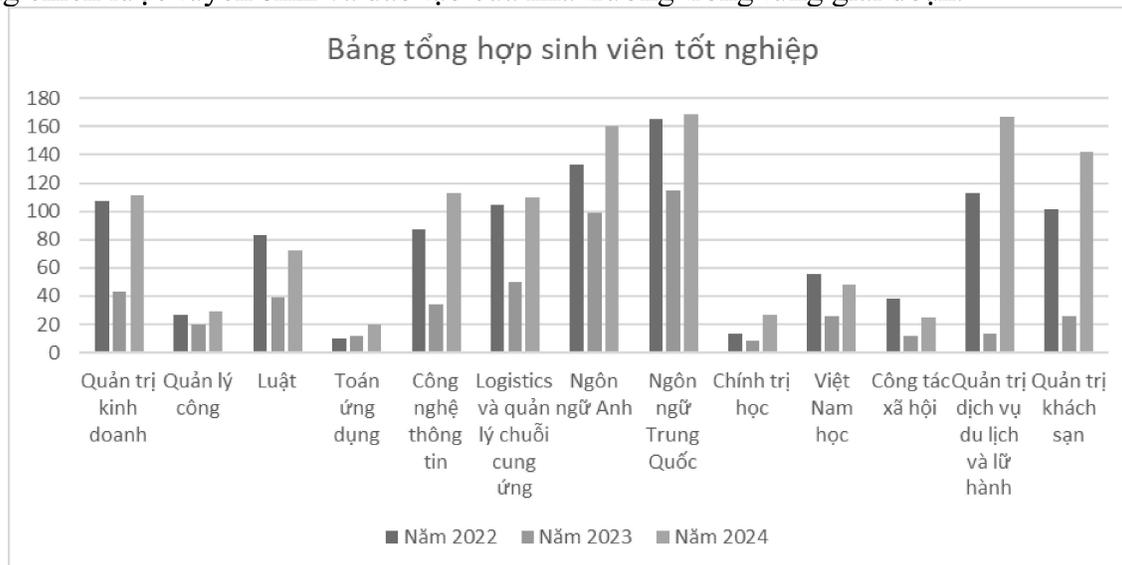
Phân tích dữ liệu: Sử dụng công cụ lập trình Python và thư viện Pandas để xử lý, tổng hợp và phân tích dữ liệu. Các chỉ số thống kê mô tả được sử dụng để làm rõ xu hướng việc làm qua các năm. Đặc biệt, phân tích so sánh giữa các năm được thực hiện để nhận diện sự thay đổi và phát triển.

Tổng hợp và đánh giá: Kết quả phân tích được tổng hợp, đánh giá và trình bày dưới dạng bảng biểu và nhận xét định tính, làm cơ sở cho việc đưa ra các khuyến nghị.

2.2. Kết quả và phân tích

2.1.1. Tình hình sinh viên tốt nghiệp từ năm 2022-2024

Để đánh giá cơ sở phân tích tình hình việc làm của sinh viên sau khi ra trường, tác giả đã tổng hợp dữ liệu tốt nghiệp qua các năm từ 2022-2024. Dữ liệu từ năm 2022 đến 2024 cho thấy tổng số sinh viên tốt nghiệp có sự biến động đáng kể, phản ánh những thay đổi trong chiến lược tuyển sinh và đào tạo của nhà trường trong từng giai đoạn.



Sơ đồ 1. Số lượng sinh viên tốt nghiệp giai đoạn 2022-2024

Tổng số sinh viên tốt nghiệp có sự dao động mạnh qua các năm, với năm 2024 đạt số lượng cao nhất là 1750 sinh viên, tăng đáng kể so với năm 2022 (1473 sinh viên) và năm 2023 (929 sinh viên). Sự sụt giảm trong năm 2023 có thể là kết quả của các thay đổi trong chính sách tuyển sinh hoặc cơ cấu đào tạo của khóa học trước đó [8, 9, 10].

Một số ngành có số lượng sinh viên tốt nghiệp ổn định và tăng trưởng mạnh, thể hiện nhu cầu lớn từ thị trường lao động và sự quan tâm của người học, như *Công nghệ thông tin* (tăng từ 87 lên 113 sinh viên) và *Logistics và quản lý chuỗi cung ứng* (tăng từ 105 lên 110 sinh viên).

Các ngành thuộc khối kinh tế và dịch vụ như *Quản trị kinh doanh*, *Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành* và *Quản trị khách sạn* đều có sự phục hồi mạnh mẽ về số lượng sinh viên tốt nghiệp trong năm 2024 sau khi sụt giảm vào năm 2023. Điều này cho thấy sự thích ứng

nhanh chóng của nhà trường với nhu cầu của thị trường sau đại dịch.

Việc phân tích số liệu này giúp nhà trường có cái nhìn rõ hơn về sự biến động trong quy mô đào tạo, từ đó đưa ra các điều chỉnh phù hợp cho công tác tuyển sinh, giảng dạy và định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

2.2.2. Tỷ lệ có việc làm sau khi tốt nghiệp

Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội duy trì ở mức cao và ổn định trong giai đoạn 2022-2024. Cụ thể, dữ liệu tổng hợp từ các báo cáo khảo sát như sau:

Bảng 1. Tỷ lệ sinh viên có việc làm giai đoạn 2022-2024

Năm	Tổng số sinh viên tốt nghiệp được khảo sát	Tổng số phản hồi	Tỷ lệ có việc làm (%)
2022	907	737	94.57
2023	1.410	1.194	95.90
2024	648	498	94.38

(Trích từ nguồn báo cáo khảo sát tình hình việc làm các năm 2022, 2023, 2024)

Nhận xét: Tỷ lệ có việc làm tổng thể duy trì ở mức trên 94% qua các năm, cho thấy sinh viên của Trường Đại học Thủ đô Hà Nội có khả năng tìm kiếm việc làm tốt sau khi ra trường. Mức tỷ lệ này phản ánh hiệu quả của công tác đào tạo và sự phù hợp của các ngành học với nhu cầu của thị trường lao động. Sự biến động nhỏ giữa các năm có thể do các yếu tố kinh tế vĩ mô hoặc sự thay đổi trong cơ cấu ngành nghề của sinh viên tốt nghiệp.

Kết quả sau khi phỏng vấn 20 sinh viên sau khi tốt nghiệp, phần lớn sinh viên cho rằng việc tìm kiếm việc làm khá thách thức, nhưng không phải là không thể.

Thời gian tìm việc: 50% sinh viên tìm được việc làm trong vòng 3 tháng đầu tiên, 35% trong vòng 6 tháng, và 15% mất hơn 6 tháng.

Mức lương khởi điểm: Mức lương khởi điểm trung bình dao động từ 8 đến 12 triệu đồng/tháng đối với các ngành kinh tế, kỹ thuật. Các ngành xã hội, giáo dục có mức thấp hơn, từ 6 đến 9 triệu đồng/tháng. Tuy nhiên, có những sinh viên xuất sắc nhận được mức lương cao hơn đáng kể (trên 15 triệu đồng) ngay từ đầu.

Mức độ phù hợp công việc: Khoảng 70% sinh viên cho biết công việc hiện tại phù hợp với chuyên ngành đào tạo, trong khi 30% còn lại làm trái ngành hoặc ở vị trí không liên quan trực tiếp.

Sinh viên đánh giá cao việc được trang bị kiến thức chuyên ngành vững chắc và cập nhật. Các môn học cơ bản giúp họ có nền tảng tốt để phát triển. Đa số giảng viên được đánh giá là có trình độ chuyên môn cao và nhiệt tình. Họ luôn sẵn lòng hỗ trợ sinh viên trong học tập và nghiên cứu.

Tuy nhiên, sinh viên cho rằng Trường tổ chức nhiều câu lạc bộ và các buổi hội thảo, giúp sinh viên phát triển kỹ năng mềm như làm việc nhóm, thuyết trình và tư duy phản biện. Kỹ năng ứng dụng công nghệ: Một số sinh viên cho rằng chương trình học chưa cập nhật kịp với sự phát triển của công nghệ mới. Họ cảm thấy thiếu kiến thức về các phần mềm, công cụ chuyên ngành đang được sử dụng phổ biến trong các doanh nghiệp hiện nay.

Nhìn chung, sinh viên tốt nghiệp đánh giá cao chất lượng đào tạo của trường nhưng cũng mong muốn có sự cải thiện về tính thực tiễn và ứng dụng công nghệ trong chương trình học. Điều này không chỉ giúp sinh viên dễ dàng tìm được việc làm hơn mà còn giúp họ thích nghi nhanh chóng với môi trường làm việc sau này.

2.2.3. Thời gian tìm được việc làm trung bình

Sau khi hoàn thành chương trình học, phần lớn sinh viên của Trường Đại học Thủ đô

Hà Nội đã sớm tìm được vị trí công việc phù hợp ngay trong năm đầu tiên. Đây không chỉ là một con số thống kê đơn thuần mà còn là minh chứng rõ nét cho chất lượng đào tạo vượt trội, sự phù hợp của các ngành học với thị trường lao động và đặc biệt là năng lực nổi bật của đội ngũ sinh viên. Thời gian tìm việc trung bình tương đối ngắn cho thấy sự tin tưởng của các Nhà tuyển dụng vào kỹ năng, kiến thức và thái độ làm việc của sinh viên tốt nghiệp từ Nhà trường. Điều này phản ánh một thực tế tích cực: nhu cầu việc làm đối với các lĩnh vực mà Nhà trường đang đào tạo là rất lớn, và sản phẩm đầu ra của chúng ta luôn được thị trường đón nhận với sự ưu tiên cao. Thành công này không chỉ là niềm tự hào của mỗi cá nhân sinh viên mà còn là sự khẳng định giá trị bền vững mà Nhà trường đã và đang mang lại cho xã hội.

2.2.4. Sự phù hợp giữa ngành học và công việc

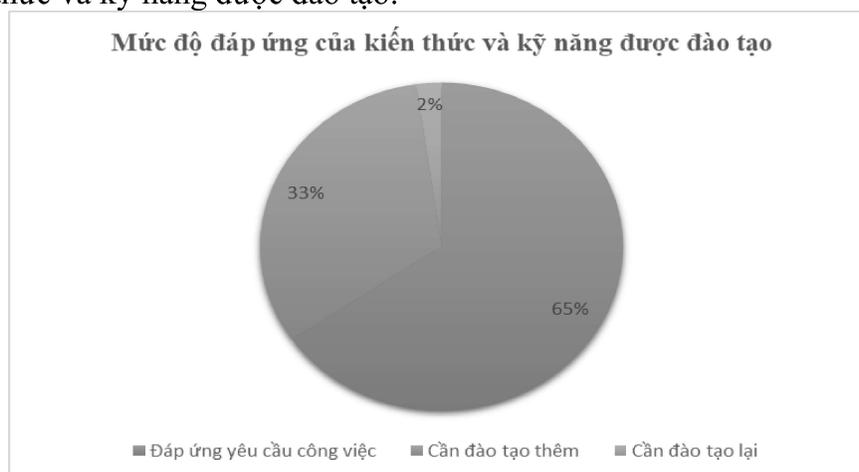
Sự phù hợp giữa ngành học và công việc được thể hiện qua nhiều khía cạnh, bao gồm khu vực làm việc và phản hồi của sinh viên về kiến thức, kỹ năng. Dữ liệu về phân bố khu vực làm việc cho thấy:

Bảng 2. Sự phù hợp giữa ngành học và công việc

Năm	Tổng sinh viên khảo sát	Nhà nước		Tư nhân		Tự tạo việc làm		Có yếu tố nước ngoài	
		Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
2022	697	521	74.75 %	110	15.78 %	10	1.43 %	56	8.03 %
2023	1113	561	50.40 %	394	35.40 %	83	7.46 %	75	6.74 %
2024	470	216	45.96 %	205	43.62 %	20	4.26 %	29	6.17 %

Nhận xét: Khu vực nhà nước và tư nhân tiếp tục là hai lựa chọn chính của sinh viên tốt nghiệp. Số lượng sinh viên làm việc trong khu vực có yếu tố nước ngoài cũng đáng chú ý, cho thấy khả năng thích ứng với môi trường làm việc quốc tế. Tỷ lệ sinh viên tự tạo việc làm, dù còn khiêm tốn, nhưng cho thấy tiềm năng phát triển tinh thần khởi nghiệp. Sự phân bố này phản ánh sự đa dạng trong lựa chọn nghề nghiệp và khả năng đáp ứng các loại hình công việc khác nhau của sinh viên.

Đặc biệt, khảo sát năm 2024 cung cấp phản hồi chi tiết của sinh viên về mức độ đáp ứng của kiến thức và kỹ năng được đào tạo:

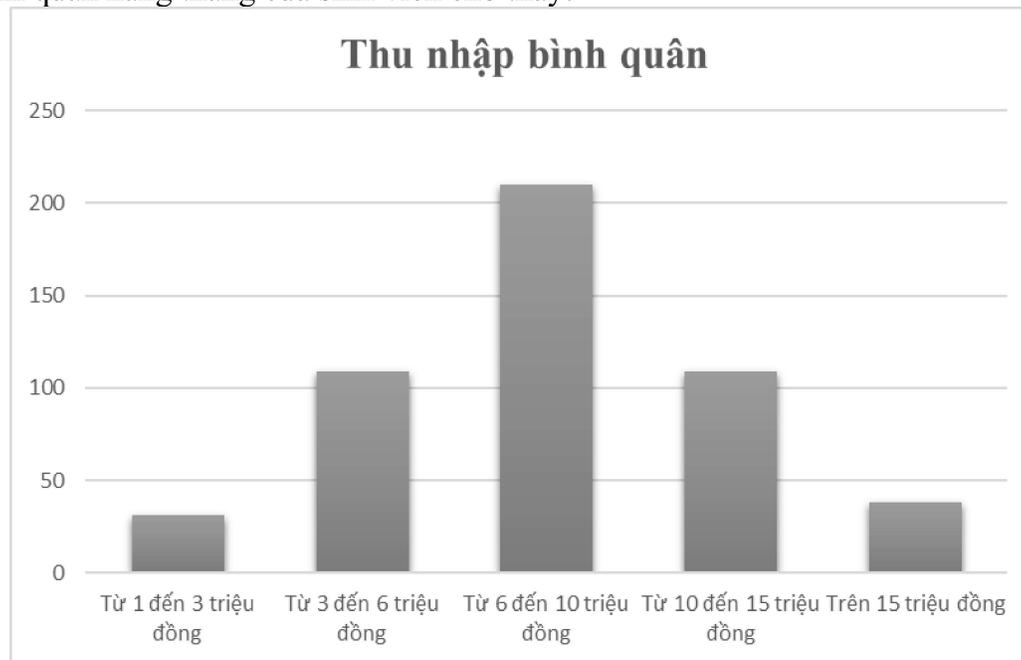


Hình 1. Mức độ đáp ứng của kiến thức, kỹ năng được đào tạo

Nhận xét: Khoảng hai phần ba sinh viên (65.39%) cảm thấy kiến thức và kỹ năng được trang bị tại trường đáp ứng tốt yêu cầu công việc. Tuy nhiên, một tỷ lệ đáng kể (32.39%) cho rằng cần được đào tạo thêm và một phần nhỏ (2.21%) thậm chí cần đào tạo lại. Điều này chỉ ra rằng, mặc dù chương trình đào tạo có hiệu quả, vẫn còn khoảng cách nhất định giữa những gì sinh viên học được và những gì thị trường lao động thực sự yêu cầu. Việc này đòi hỏi Nhà trường cần thường xuyên rà soát, điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo và tăng cường các hoạt động thực hành, kỹ năng mềm [8, 9, 10].

2.2.5. Những khó khăn và thách thức mà sinh viên gặp phải

Ngoài những phản hồi về sự phù hợp kiến thức, một thách thức quan trọng khác đối với sinh viên sau tốt nghiệp là mức thu nhập. Dữ liệu khảo sát năm 2024 về phân bố thu nhập bình quân hàng tháng của sinh viên cho thấy:



Sơ đồ 2. Thu nhập bình quân hàng tháng của sinh viên năm 2024

Nhận xét: Mức thu nhập phổ biến nhất nằm trong khoảng 6-10 triệu đồng/tháng. Tuy nhiên, vẫn có một bộ phận sinh viên (6.24%) có mức thu nhập thấp (1-3 triệu đồng), điều này có thể do làm việc trong các ngành có mức lương khởi điểm thấp, hoặc công việc không đúng chuyên ngành. Thách thức này đặt ra yêu cầu về việc nâng cao chất lượng đào tạo để sinh viên có thể đạt được mức thu nhập tốt hơn, cũng như cần có sự tư vấn nghề nghiệp hiệu quả hơn để sinh viên lựa chọn công việc phù hợp với năng lực và kỳ vọng về thu nhập.

Các khó khăn khác, mặc dù không được định lượng trực tiếp trong các báo cáo, nhưng có thể bao gồm thiếu kinh nghiệm thực tế, kỹ năng mềm chưa đáp ứng yêu cầu và áp lực cạnh tranh trên thị trường lao động.

2.3. Một số khuyến nghị với Trường Đại học Thủ đô Hà Nội nhằm nâng cao khả năng đáp ứng công việc sau khi ra trường của sinh viên

Để tiếp tục phát huy những điểm mạnh và khắc phục các hạn chế, nâng cao hơn nữa khả năng đáp ứng công việc của sinh viên sau khi tốt nghiệp, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội cần tập trung vào các khuyến nghị sau:

Cập nhật và điều chỉnh chương trình đào tạo: Thường xuyên rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo theo hướng tăng cường tính thực tiễn, bám sát nhu cầu của thị trường lao động. Đặc biệt, cần chú trọng phát triển các kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc

nhóm, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện) và kỹ năng số cho sinh viên, tích hợp chúng vào các môn học và hoạt động ngoại khóa. Cần nhắc đưa vào các học phần về khởi nghiệp và tự tạo việc làm để khuyến khích tinh thần đổi mới sáng tạo.

Tăng cường trải nghiệm thực tế và hợp tác doanh nghiệp: Mở rộng và đa dạng hóa các hình thức thực tập, kiên tập tại doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan hành chính sự nghiệp. Xây dựng mối quan hệ đối tác chiến lược với các doanh nghiệp uy tín để tạo cơ hội cho sinh viên tiếp cận môi trường làm việc chuyên nghiệp, tích lũy kinh nghiệm ngay từ khi còn là sinh viên học tập tại Nhà trường. Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm với sự tham gia của các chuyên gia, nhà tuyển dụng để sinh viên có cái nhìn thực tế về yêu cầu công việc.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên: Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng để giảng viên cập nhật kiến thức, phương pháp giảng dạy hiện đại, đặc biệt là các phương pháp lấy người học làm trung tâm và gắn lý thuyết với thực tiễn. Khuyến khích giảng viên tham gia các dự án nghiên cứu, tư vấn cho doanh nghiệp để nâng cao kinh nghiệm thực tiễn.

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, trong xu thế xã hội nói chung và ngành giáo dục nói riêng đã và đang tiến hành chuyển đổi số mạnh mẽ, toàn diện, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, Nhà trường cần xây dựng và triển khai chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho sinh viên, học viên và đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lí. Người học cần được tiếp cận và thụ hưởng thành tựu của khoa học công nghệ như giáo trình thông minh, kho học liệu dùng chung, nền tảng học tập trực tuyến đại trà, phòng thí nghiệm và thực hành ảo, hệ thống kiểm tra, đánh giá trực tuyến hiện đại hướng tới lớp học thông minh, trường học thông minh.

Phát triển hệ thống tư vấn và hỗ trợ việc làm: Thành lập hoặc tăng cường hoạt động của trung tâm hỗ trợ sinh viên và cựu sinh viên về việc làm. Cung cấp dịch vụ tư vấn nghề nghiệp chuyên sâu, hướng dẫn viết CV, phỏng vấn và kết nối sinh viên với các Nhà tuyển dụng. Xây dựng cơ sở dữ liệu việc làm và thường xuyên cập nhật thông tin tuyển dụng.

Cải thiện công tác khảo sát và phản hồi: Nâng cao chất lượng và tỷ lệ phản hồi của các cuộc khảo sát việc làm sau tốt nghiệp. Mở rộng nội dung khảo sát để thu thập thông tin chi tiết hơn về thời gian tìm việc, mức độ hài lòng với công việc, các kỹ năng cần bổ sung, và những khó khăn cụ thể mà sinh viên gặp phải. Sử dụng kết quả khảo sát một cách hiệu quả để làm cơ sở cho việc hoạch định chính sách và cải tiến chất lượng đào tạo.

3. KẾT LUẬN

Nghiên cứu về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp Trường Đại học Thủ đô Hà Nội trong giai đoạn 2022 - 2024 cho thấy một bức tranh tổng thể tích cực với tỷ lệ có việc làm cao và ổn định. Sinh viên đã thể hiện khả năng thích ứng tốt với thị trường lao động đa dạng, tìm được việc làm ở nhiều khu vực khác nhau. Tuy nhiên, phân tích cũng chỉ ra những thách thức đáng kể liên quan đến sự phù hợp giữa ngành học và công việc, cũng như mức thu nhập khởi điểm của một bộ phận sinh viên. Để duy trì và nâng cao vị thế, chất lượng đào tạo, và khả năng cạnh tranh của sinh viên trên thị trường lao động, Nhà trường cần tiếp tục đổi mới, đặc biệt là trong việc cập nhật chương trình đào tạo, tăng cường trải nghiệm thực tế, công tác chuyển đổi số, phổ cập và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong quá trình đào tạo và quản lí sinh viên, học viên đồng thời phát triển hệ thống hỗ trợ việc làm. Những nỗ lực này sẽ góp phần đào tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Thị Thái Hà, Nguyễn Thị Lan Hương (2018), “Giáo dục - Đào tạo với thị trường lao động trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư”, *Tạp chí Khoa học giáo dục Việt Nam*, 1 (2018): 31-36.
2. Nguyễn Thúy Quỳnh (2022), “Đào tạo nguồn nhân lực ở Việt Nam”, - *Nghiên cứu Đông Nam Á*, Trường ĐH Đà Lạt, <https://scholar.dlu.edu.vn/thuvienso/bitstream/DLU123456789>.
3. Long Tran Hai, Binh Hoang Tieu, Quang Nguyen Vinh (2025), “Predicting the Employment Rate of Students After Graduation Using Machine Learning Methods”. In *International Conference on Computing and Information Science*. Springer.
4. Nguyễn Thị Thủy (2021), “The Current Employment Problem of Vietnamese Students After Graduation from the Perspective of the Pair of Possibilities and Reality”, - *TNU Journal of Science and Technology*.
5. Trịnh Thị Hoa Mai (2008), “Liên kết đào tạo giữa Nhà trường đại học với doanh nghiệp ở Việt Nam”, - *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Kinh tế-Luật*, 24, 30-34.
6. Doan Hai Ma, Smriti Sharma, Saurabh Singhal, Finn Tarp (2024), “Vai trò quan trọng của kỹ năng mềm trong thành công trên thị trường lao động”, University of Copenhagen, <https://www.econ.ku.dk/derg/blog/the-critical-role-of-soft-skills-in-labour-market-success/vai-tr-quan-trng-ca-k-nng-mm-trong-thnh-cng-trn-th-trng-lao-ng/>.
7. *Báo cáo Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021 (năm khảo sát 2022)*, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, BC số 1418/BC-ĐHTĐHN.
8. *Báo cáo Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2022 (năm khảo sát 2023)*, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, BC số 1889/BC-ĐHTĐHN.
9. *Báo cáo Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2023 (năm khảo sát 2024)*, Trường Đại học Thủ đô Hà Nội, BC số 2186/BC-ĐHTĐHN.

**THE REALITY AND SOLUTIONS: AN ANALYSIS
OF THE EMPLOYMENT STATUS OF GRADUATES FROM
HANOI METROPOLITAN UNIVERSITY**

Abstract: *This article presents a comprehensive analysis of the employment situation of graduates from Hanoi Metropolitan University during the period from 2022 to 2024. The study is based on the collection and analysis of secondary data from the university's official graduate employment survey reports. The key aspects evaluated include the post-graduation employment rate, the distribution of employment sectors, the relevance between students' fields of study and their actual jobs, as well as the difficulties and challenges that graduates face in the labor market. The analysis shows that the university's graduate employment rate has remained high and stable, reflecting the effectiveness of its training programs and the alignment of its academic disciplines with social demands. However, the study also highlights notable challenges related to the mismatch between fields of study and job positions, as well as the low starting salaries of a portion of graduates. Based on these findings, the article proposes solutions to improve graduates' employability, thereby contributing to enhancing the quality of training and career guidance.*

Keywords: *Training quality; employment survey; labor market; employment rate; graduate employment.*